

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**NĂM 2013**

## MỤC LỤC

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2013

# CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIỆT QUỐC

## I. THÔNG TIN CHUNG

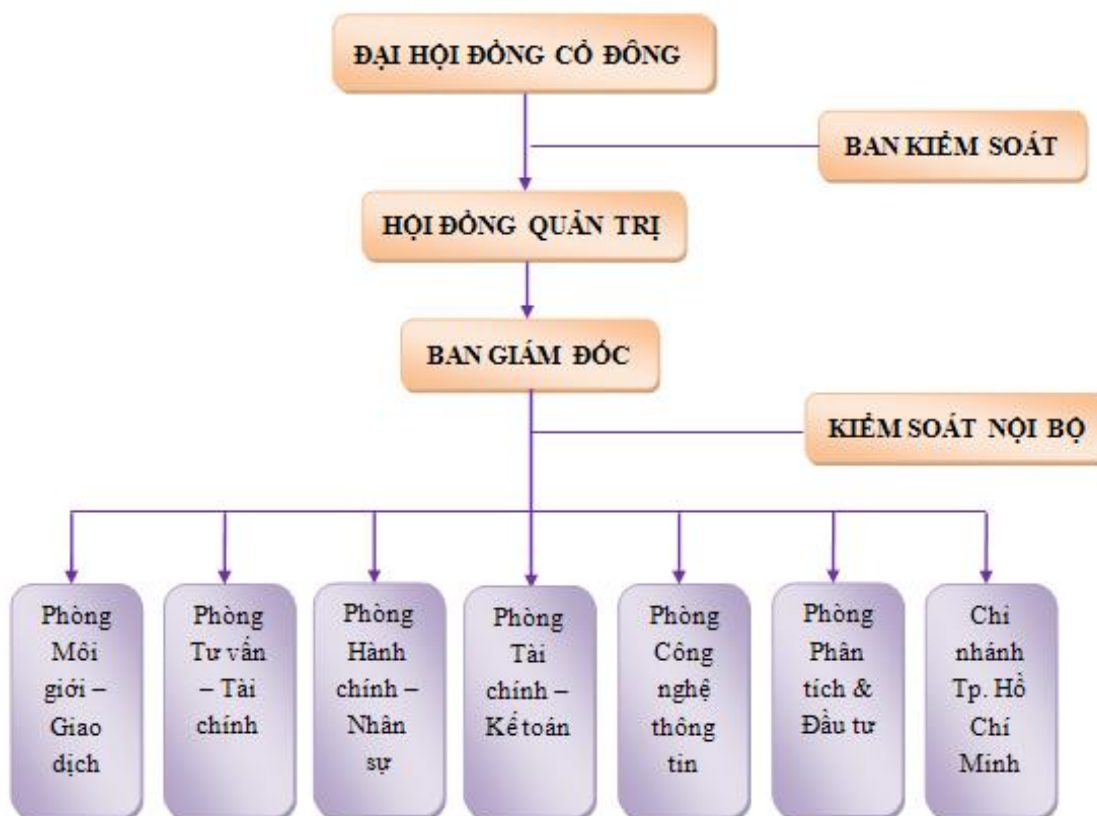
### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **Công ty Cổ phần Chứng khoán Việt Quốc**
- Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán: **số 55/UBCK-GPHĐKD ngày 29/12/2006.**  
Các Giấy phép điều chỉnh Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán:
  - + Số 68/UBCK-GP ngày 27/08/2007 do UBCKNN cấp về việc thay đổi Người đại diện theo pháp luật của Công ty;
  - + Số 207/UBCK-GP ngày 13/03/2007 do UBCKNN cấp về việc thay đổi nghiệp vụ được phép kinh doanh;
  - + Số 250/UBCK-GP ngày 21/07/2009 do UBCKNN cấp về việc thay đổi địa điểm trụ sở chính Công ty.
- Vốn điều lệ: **45.000.000.000 đồng (Bốn mươi lăm tỷ đồng)**
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: **45.000.000.000 đồng (Bốn mươi lăm tỷ đồng)**
- Địa chỉ: **Số 21 Hàn Thuyên, Phạm Đình Hồ, Hai Bà Trưng, Hà Nội**
- Số điện thoại: **04.39746999**
- Số fax: **04.39746834**
- Website: [www.vqs.vn](http://www.vqs.vn)

### 2. Quá trình hình thành và phát triển

- Công ty Cổ phần Chứng khoán Việt Quốc (VQS) được thành lập theo Quyết định số 55/UBCK-GPHĐKD ngày 29/12/2006 do UBCKNN cấp Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán bao gồm 5 nghiệp vụ kinh doanh chính: Môi giới chứng khoán, Tự doanh chứng khoán, Tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán, Bảo lãnh phát hành chứng khoán, Lưu ký chứng khoán với số vốn điều lệ là 45 tỷ đồng.
- Ngày 09/8/2007, VQS chính thức là thành viên giao dịch tại HASTC theo Quyết định số 190/QĐ-TTGDHN do Trung tâm giao dịch Chứng khoán Hà Nội cấp;

- Ngày 21/09/2007, VQS chính thức là thành viên giao dịch tại HOSE theo Quyết định số 56/QĐ-SGDHCM do Sở giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh cấp;
  - Các Giấy phép điều chỉnh Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán:
    - + Số 68/UBCK-GP ngày 27/08/2007 do UBCKNN cấp về việc thay đổi Người đại diện theo pháp luật của Công ty;
    - + Số 207/UBCK-GP ngày 13/03/2007 do UBCKNN cấp về việc thay đổi nghiệp vụ được phép kinh doanh;
    - + Số 250/UBCK-GP ngày 21/07/2009 do UBCKNN cấp về việc thay đổi địa điểm trụ sở chính Công ty.
  - Quyết định số **524/QĐ-UBCK** ngày 27/8/2013 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước đã chấp thuận cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Việt Quốc - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh tạm ngừng hoạt động kể từ ngày 27/8/2013.
  - Công ty có chủ trương tạm ngừng kinh doanh từ ngày 01/04/2014 đến ngày 01/07/2014 để chuẩn bị nhân lực cho việc tái cơ cấu, sáp nhập. Công ty đã nộp hồ sơ xin tạm ngừng hoạt động lên Ủy ban chứng khoán Nhà nước, đồng thời ra **Thông báo số 31/2014/TB-VQS** ngày 01/04/2014 đến các khách hàng của Công ty về việc này
  - **Ngành nghề kinh doanh:** Theo Giấy phép điều chỉnh Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 207/UBCK-GP ngày 13/03/2007 do UBCKNN cấp về việc thay đổi nghiệp vụ được phép kinh doanh, ngành nghề kinh doanh hiện tại của VQS là:
    - + Môi giới chứng khoán
    - + Tư vấn và đầu tư chứng khoán
    - + Lưu ký chứng khoán
  - **Địa bàn kinh doanh:** Công ty có trụ sở chính tại Hà Nội và 01 Chi nhánh tại Tp. Hồ Chí Minh, do đó địa bàn kinh doanh chủ yếu của Công ty là tại Hà Nội và tp. Hồ Chí Minh.
- 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**
- **Mô hình quản trị của VQS bao gồm:** Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc và các phòng ban chức năng.
  - **Cơ cấu bộ máy quản lý:**



– Các công ty con, công ty liên kết: Không có

#### 4. Định hướng phát triển

– Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: VQS đã có công văn xin tạm ngừng hoạt động gửi tới UBCKNN, HNX và HSX, xin tạm ngừng hoạt động kinh doanh chứng khoán kể từ ngày 01/04/2014. Hiện nay, VQS đang chuẩn bị nhân lực và điều kiện cần thiết để tiến hành hoạt động trở lại. VQS đã tiến hành lập hồ sơ xin thay đổi địa điểm Trụ sở chính và Chi nhánh để thuận lợi cho hoạt động kinh doanh. VQS đang được tái cơ cấu một cách mạnh mẽ cả về cơ cấu cổ đông, cơ cấu bộ máy lãnh đạo, nhân sự, quy trình nghiệp vụ, .... Các cổ đông mới là những cổ đông có tiềm lực tài chính mạnh đang nỗ lực tìm mọi biện pháp hỗ trợ VQS tăng cường năng lực tài chính, đảm bảo điều kiện hoạt động kinh doanh chứng khoán.

+ Tăng cường năng lực tài chính, phấn đấu đạt tỷ suất lợi nhuận trên vốn ở mức cao;

+ Tập trung phát triển mạnh chất lượng dịch vụ ở cả hội sở và chi nhánh để dần dần chiếm lĩnh thị trường và tăng thị phần của VQS;

+ Đẩy mạnh đầu tư vào công nghệ thông tin, nâng cấp cơ sở hạ tầng công nghệ, xây dựng và triển khai hệ thống thông tin quản trị để có thể cung cấp các dịch vụ và tiện ích cho khách hàng;

+ Phát triển bồi dưỡng nguồn nhân lực để có thể duy trì lợi thế cạnh tranh, nâng cao năng lực trình độ nguồn nhân lực và các chính sách đãi ngộ, khen thưởng xứng đáng. Nguồn nhân lực là yếu tố quan trọng quyết định sự thành công của VQS.

– **Chiến lược phát triển trung và dài hạn:** VQS nhận thấy rằng sự cạnh tranh giữa các Công ty chứng khoán là cuộc đua về chất lượng dịch vụ. Chính vì vậy kế hoạch trung hạn và dài hạn của VQS là tập trung vào phát triển và hoàn thiện chất lượng dịch vụ cung cấp. Để làm được điều đó, VQS sẽ đầu tư vào các lĩnh vực:

- + Đầu tư vào hệ thống phần mềm công nghệ thông tin hiện đại để có khả năng hỗ trợ cán bộ nhân viên và nhà đầu tư một cách tối đa;
- + Hợp tác với các tổ chức tài chính trong và ngoài nước trong các lĩnh vực đào tạo phát triển nguồn nhân lực giỏi, chuyên nghiệp; Tăng cường chế độ đãi ngộ để thu hút nhân tài;
- + Tăng cường năng lực tài chính để tăng tính cạnh tranh;
- + Áp dụng các chuẩn mực quy trình quản trị tiên tiến, tăng cường công tác quản lý rủi ro.

## 5. Các rủi ro:

Các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hay việc thực hiện các mục tiêu của của Công ty:

### ❖ **Rủi ro thị trường:**

Trong rủi ro thị trường Công ty chịu ảnh hưởng bởi rủi ro lãi suất, rủi ro biến động giá cổ phiếu. Rủi ro thay đổi lãi suất thị trường của Công ty chủ yếu liên quan đến các khoản hợp tác kinh doanh, phải thu khách hàng, phải thu khác, tiền và các khoản tiền gửi có kỳ hạn, các khoản nợ tài chính, ...

Công ty không có hoạt động Tự doanh chứng khoán nên không nắm giữ bất kỳ cổ phiếu hay trái phiếu nào. Do đó rủi ro biến động giá cổ phiếu là nhân tố ảnh hưởng gián tiếp lên tình hình hoạt động của VQS. Rủi ro này ảnh hưởng trực tiếp tới tình hình hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp trên thị trường chứng khoán nói riêng và doanh nghiệp của nền kinh tế nói chung. Giá cổ phiếu của Doanh nghiệp ảnh hưởng sẽ ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty chứng khoán.

❖ **Rủi ro thanh khoản:** Quản lý rủi ro thanh khoản nhằm đảm bảo đủ nguồn vốn để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính hiện tại và tương lai. Chính sách của Công ty là luôn theo dõi thường xuyên các yêu cầu về thanh khoản hiện tại và dự kiến trong tương lai nhằm đảm bảo Công ty duy trì đủ mức dự phòng về tiền và tương đương tiền nhằm đáp ứng đủ nhu cầu phục vụ cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

❖ **Rủi ro hoạt động:** Là rủi ro xảy ra do lỗi kỹ thuật, lỗi hệ thống và quy trình nghiệp vụ, lỗi con người trong quá trình tác nghiệp, hoặc do thiếu vốn kinh

doanh phát sinh từ các khoản chi phí, lỗ từ hoạt động đầu tư, hoặc do các nguyên nhân khách quan khác.

- ❖ **Rủi ro chiến lược:** Là rủi ro liên quan tới công tác hoạch định, xây dựng, thực hiện chiến lược và định hướng hoạt động của VQS. Rủi ro chiến lược không những ảnh hưởng tới hiệu quả hoạt động của Công ty mà còn có thể ảnh hưởng tới sự tồn vong của VQS. Vì vậy trong quá trình quản lý và điều hành các hoạt động công ty nhằm thực hiện chiến lược đặt ra phải đảm bảo:
  - Quy mô công ty phải phù hợp với quy mô thị trường. Việc mở rộng mạng lưới, nhân sự, .... phải phù hợp với tình hình thị trường, đảm bảo công ty hoạt động hiệu quả trong mọi điều kiện thị trường;
  - Hoạt động cung ứng hỗ trợ vốn cho khách hàng không gây ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của toàn Công ty;
  - Xây dựng đội ngũ cán bộ có trình độ cao về chuyên môn nghiệp vụ, có đạo đức nghề nghiệp và tôn trọng các giá trị của VQS.
- ❖ **Rủi ro pháp luật:** Là rủi ro phát sinh từ việc không tuân thủ các quy định pháp lý liên quan đến hoạt động kinh doanh chứng khoán. Trong quá trình hoạt động, các Công ty chứng khoán cần tuân thủ các quy định để đảm bảo hệ thống hoạt động minh bạch, thông suốt. Cũng đã có không ít cá nhân, tổ chức lợi dụng khe hở của pháp luật, vô ý hay cố ý làm trái các quy định về chứng khoán và thị trường chứng khoán gây hậu quả nghiêm trọng tới toàn hệ thống. Thậm chí là những cá nhân hành nghề chứng khoán cũng lợi dụng sự hiểu biết về thông tin, hệ thống để trục lợi cá nhân.

*Trên cơ sở những rủi ro có thể xảy ra với Công ty, Công ty đã và đang tiến hành xây dựng hệ thống quản trị rủi ro bao gồm các quy trình nghiệp vụ, quy trình quản trị, bộ máy và cơ cấu tổ chức hoàn chỉnh, bộ phận nhân sự hoạt động nghiệp vụ, bộ phận kiểm soát nhằm phát hiện, ngăn chặn và có biện pháp hạn chế các loại rủi ro nêu trên.*

## II. Tình hình hoạt động trong năm

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2013 tiếp tục là một năm khó khăn, nhiều thử thách đối với Công ty nói riêng và đối với các Công ty chứng khoán nói chung. Tình hình kinh doanh của Công ty tiếp tục gặp nhiều khó khăn. Tổng tài sản thời điểm 31/12/2013 là 24,33 tỷ giảm 35,87% so với thời điểm 31/12/2012. Kết thúc 2013, doanh thu thuần đạt 2,3 tỷ giảm 72,96% so với doanh thu 2012, Lợi nhuận sau thuế âm 4,3 tỷ giảm 11,83% so với mức lỗ 4,8 tỷ của năm 2012.

*Đơn vị tính: VND*

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	% tăng giảm so với năm trước
<b>Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>8.568.601.952</b>	<b>2.317.028.740</b>	<b>-72,96%</b>
- Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán	405.390.886	187.687.795	<b>-53,70%</b>
- Doanh thu hoạt động tư vấn	121.900.000	15.909.091	<b>-86,95%</b>
- Doanh thu lưu ký chứng khoán	19.079.500	30.921.156	<b>62,06%</b>
- Doanh thu khác	8.022.231.566	2.082.510.698	<b>-74,04%</b>

Trong năm 2013 tất cả doanh thu của các dịch vụ chứng khoán đều giảm mạnh, ngoại trừ doanh thu hoạt động lưu ký chứng khoán tăng 62,06%.

## 2. Tổ chức và nhân sự

- **Danh sách Ban điều hành:** Ban điều hành của Công ty chỉ có 1 thành viên là Tổng giám đốc.

### - Tóm tắt lý lịch của Tổng giám đốc

Họ và tên: Nguyễn Thành Nam

Chức vụ: Ủy viên HĐQT – Tổng Giám đốc

Năm sinh: 1969

Nơi sinh: Quảng Ninh

Quốc tịch: Việt Nam

Số CMND: 011388233 do CA Hà Nội cấp ngày 26/05/2005

Nơi đăng ký HKTT: A401 tòa nhà M3, M4 Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Tp. Hà Nội

Chỗ ở hiện tại: : A401 tòa nhà M3, M4 Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Tp. Hà Nội.

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế

### - Quá trình học tập và đào tạo chuyên môn:

Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành đào tạo
09/1990 – 10/1993	Học viện Ngân hàng	Kế toán



Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành đào tạo
06/1995 – 7/1997	ĐH Kinh tế thành phố HCM	Tài chính – Kế toán
01/1999 – 04/1999	New York Institute of Finance	Luật chứng khoán
01/2000 – 4/2000	Joint Vienna Institute	Ứng dụng chính sách kinh tế
7/2001 – 8/2002	Columbia University	Quản lý chính sách kinh tế vĩ mô

- Quá trình làm việc:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
10/1993 – 5/1995	Westralian Sand Company Ltd.	Kế toán
6/1995 – 3/1996	V-Trac Company Ltd.	Kế toán
4/1996 – 9/1997	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Chuyên viên
10/1997 – 12/1999	Ủy ban chứng khoán Nhà nước	Phó Trưởng phòng
1/2000 – 6/2001	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	Trưởng phòng
10/2002 – 5/2003	Dan-D Foods Ltd.	Nhân viên
6/2003 – 11/2003	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	Trưởng phòng
12/2003 – 2006	Ngân hàng phát triển Việt Nam	Chuyên viên
12/2006 – Nay	Công ty cổ phần Chứng khoán Việt Quốc	Tổng giám đốc Ủy viên HĐQT

➤ **Những thay đổi trong ban điều hành: Không có**

➤ **Số lượng cán bộ, nhân viên:**

Tổng số cán bộ công nhân viên đến thời điểm 31/12/2013 là 13 người.

Công ty thực hiện đầy đủ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, theo đó CBNV được đóng BHXH, BHYT, BHTN, được thưởng, nghỉ lễ theo quy định, các chế độ phúc lợi và đãi ngộ tốt. Công ty có chính sách động viên, thăm hỏi CBNV khi ốm đau, thực hiện các chế độ thai sản, hiếu hỷ, ....

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn: Không có

b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có

### 4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Đơn vị tính: VND



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIỆT QUỐC**

Chỉ tiêu	31/12/2012	31/12/2013	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	37.941.578.455	24.332.208.797	-35,87%
Doanh thu thuần	8.568.601.952	2.317.028.740	-72,96%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(7.923.636.282)	(4.201.772.197)	-46,97%
Lợi nhuận khác	3.030.255.802	(112.485.218)	-103,71%
Lợi nhuận trước thuế	(4.893.380.480)	(4.314.257.415)	-11,83%
Lợi nhuận sau thuế	(4.893.380.480)	(4.314.257.415)	-11,83%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	

**b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Ghi chú
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán (lần)</b>			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	2,32	5,42	
- Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u> / Nợ ngắn hạn	2,32	5,42	
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn (lần)</b>			
- Hệ số nợ/Tổng tài sản:	0,34	0,14	
- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu:	0,51	0,17	
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động (lần)</b>			
- Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> / <u>Hàng tồn kho BQ</u>	#DIV/0!	#DIV/0!	Công ty không có hàng tồn kho
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	0,45	0,07	
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (%)</b>			
- Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	-57,11%	-186,20%	
- Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	-38,90%	-18,77%	
- Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	-25,79%	-13,86%	
- Lợi nhuận từ HĐKD/ Doanh thu thuần	-92,47%	-181,34%	
<b>5. Chỉ tiêu liên quan đến cổ phần (MG:10.000đ/CP)</b>			

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIỆT QUỐC**

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Ghi chú
- Thu nhập trên mỗi cổ phần (đồng/cổ phần)	-1.087,42	-958,72	

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**

a) **Cổ phần:** Tính đến thời điểm 31/12/2014, số lượng cổ phần của VQS như sau:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: **4.500.000 cổ phần**
- Mệnh giá: **10.000 đồng/cổ phần**
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: **4.500.000 cổ phần**
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: **0 cổ phần**

b) **Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 31/12/2013**

Chỉ tiêu	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Giá trị (1.000 VND)	Tỷ lệ
1. Cổ đông Nhà nước	0	0	-	-
<b>2. Cá nhân trong nước</b>	<b>12</b>	<b>4.500.000</b>	<b>45.000.000</b>	<b>100%</b>
<i>Cổ đông lớn (nắm từ 5% VDL trở lên)</i>	<i>12</i>	<i>4.500.000</i>	<i>45.000.000</i>	<i>100%</i>
3. Cá nhân nước ngoài	0	0	-	-
4. Tổ chức trong nước	0	0	-	-
5. Tổ chức nước ngoài	0	0	-	-
<b>Tổng cộng</b>	<b>12</b>	<b>4.500.000</b>	<b>45.000.000</b>	<b>100%</b>

c) **Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:** Không có.

d) **Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Không có.

e) **Các chứng khoán khác:** Không có.

**III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc**
**1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

Năm 2013 tiếp tục là một năm khó khăn, nhiều thử thách đối với Công ty nói riêng và đối với các Công ty chứng khoán nói chung. Tình hình kinh doanh của Công ty tiếp tục gặp nhiều khó khăn. Tổng tài sản thời điểm 31/12/2013 là 24,33 tỷ giảm 35,87% so với thời điểm 31/12/2012. Kết thúc 2013, doanh thu thuần đạt 2,3 tỷ giảm 72,96% so với doanh thu 2012, Lợi nhuận sau thuế âm 4,3 tỷ giảm 11,83% so với mức lỗ 4,8 tỷ của năm 2012.

**2. Tình hình tài chính**
**a) Tình hình tài sản**

Tình hình tăng, giảm TSCĐ hữu hình của Công ty trong năm 2013:

Đơn vị: đồng

Khoản mục	Máy móc, thiết bị	Phương tiện vận tải truyền dẫn	Thiết bị dụng cụ quản lý	Tổng cộng
<b>I. Nguyên giá TSCĐ hữu hình</b>				
Số dư đầu năm	398.796.335	870.184.000	5.157.038.202	6.426.018.537
- Thanh lý, nhượng bán	0	(870.184.000)	0	(870.184.000)
Số dư cuối năm	398.796.335	0	5.157.038.202	5.555.834.537
<b>II. Giá trị hao mòn lũy kế</b>				
Số dư đầu năm	381.588.781	553.424.827	4.487.105.224	5.422.118.832
- Khấu hao trong kỳ	17.207.554	0	369.359.135	386.566.689
- Tăng khác	0	77.168.843	0	77.168.843
- Thanh lý, nhượng bán	0	(630.593.670)	0	(630.593.670)
- Giảm khác	0	0	(77.168.843)	(77.168.843)
Số dư cuối năm	398.796.335	0	4.779.295.516	5.178.091.851
<b>III. Giá trị còn lại của TSCĐ HH</b>				
- Tại ngày đầu năm	17.207.554	316.759.173	669.932.978	1.003.899.705
- Tại ngày cuối năm	0	0	377.742.686	377.742.686

Tình hình tăng, giảm TSCĐ vô hình của Công ty trong năm 2013:

Đơn vị: đồng

Khoản mục	Phần mềm tin học	Tổng Cộng
<b>I. Nguyên giá TSCĐ vô hình</b>		
Số dư đầu năm	8.955.517.087	8.955.517.087
Số dư cuối năm	8.955.517.087	8.955.517.087
<b>II. Giá trị hao mòn lũy kế</b>		
Số dư đầu năm	4.113.356.149	4.113.356.149
- Khấu hao trong kỳ	1.456.266.036	1.456.266.036
Số dư cuối năm	5.569.622.185	5.569.622.185
<b>III. Giá trị còn lại của TSCĐ VH</b>		
- Tại ngày đầu năm	4.842.160.938	4.842.160.938
- Tại ngày cuối năm	3.385.894.902	3.385.894.902

b) Tình hình nợ phải trả

Tình hình công nợ tính đến thời điểm 31/12/2013 như sau:

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2013	31/12/2012
CÁC KHOẢN PHẢI THU	18.495.379.750	23.530.324.855

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIỆT QUỐC**

<b>I. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>18.495.379.750</b>	<b>23.530.324.855</b>
1. Phải thu khách hàng	377.670.400	408.670.400
2. Trả trước cho người bán	0	427.158.255
4. Phải thu hoạt động giao dịch chứng khoán	12.057.452.413	7.709.597.582
5. Các khoản phải thu khác	6.060.256.937	14.984.898.618
<b>II. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>3.521.283.886</b>	<b>12.783.727.730</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>3.521.283.886</b>	<b>12.783.727.730</b>
1. Vay và nợ ngắn hạn	1.141.062.046	5.000.000.000
2. Phải trả người bán	118.797.928	210.779.814
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	139.319.806	46.171.706
5. Phải trả người lao động	868.042.069	360.556.432
6. Chi phí phải trả	0	145.833.333
8. Phải trả, phải nộp khác	116.506.850	579.811.218
9. Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	1.137.555.187	6.440.575.227
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

Các khoản phải thu của Công ty đều là các khoản phải thu ngắn hạn, trong đó chiếm tỷ trọng lớn nhất là phải thu hoạt động giao dịch chứng khoán.

Công ty chỉ có các khoản nợ ngắn hạn, trong đó khoản mục Vay nợ ngắn hạn và khoản Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán chiếm tỷ lệ chủ yếu (lần lượt là 32,4% và 32,3% nợ phải trả năm 2013) trong cơ cấu nợ phải trả

### 3. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý*

Tháng 10/2013 Công ty có sự thay đổi Chủ tịch HĐQT, theo đó bà Nguyễn Thị Hương Giang thôi giữ chức Chủ tịch HĐQT kể từ 08/10/2013. Ông Nguyễn Văn Đính được bổ nhiệm giữ chức Chủ tịch HĐQT Công ty kể từ 08/10/2013.

Về cơ bản, cơ cấu tổ chức của Công ty từ đầu năm 2013 đến tháng 08/2013 không có nhiều thay đổi lớn.

Công ty xin tạm dừng hoạt động Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh kể từ ngày 27/08/2013 và được chấp thuận theo Quyết định số 524/QĐ-UBCK ngày 27/8/2013 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước. Cũng trong tháng 08/2013, Cổ đông lớn nắm giữ 80% cổ phần VQS là Bà Nguyễn Thị Hương Giang đã bán toàn bộ cổ phần của mình cho 10 Cổ đông khác. Cơ cấu nhân sự cũng có sự thay đổi trong khoảng thời gian cuối năm 2013.

### 4. *Kế hoạch phát triển trong tương lai*

Năm 2014, VQS đang tiến hành tái cơ cấu về mọi mặt. Các vấn đề đang được tập trung giải quyết là hoàn thiện hồ sơ chuyển nhượng của các cổ đông, thay đổi trú

sở chính và chi nhánh, chuẩn bị đội ngũ nhân sự, ban lãnh đạo, hoàn thiện hồ sơ xin phép tiếp tục hoạt động kinh doanh chứng khoán.

**5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)- (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần): Không có**

**IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

**1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty**

Đầu năm 2013 đến 08/2013 về cơ bản Công ty hoạt động bình thường với cơ cấu bộ máy và nhân sự như năm trước. Tuy nhiên, cuối năm 2013 Công ty có nhiều sự thay đổi đáng kể trong Ban điều hành, cơ cấu cổ đông, nhân sự, ...

**- Về Cơ cấu cổ đông:**

Tháng 08/2013, Cổ đông lớn Bà Nguyễn Thị Hương Giang đã bán toàn bộ 80% cổ phần sở hữu tại Công ty cho 12 cổ đông mới.

**- Về cơ cấu Hội đồng quản trị:**

Tháng 10/2013, Công ty đã miễn nhiệm chức danh chủ tịch HĐQT của Bà Nguyễn Thị Hương Giang và bổ nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT đối với ông Nguyễn Văn Đính.

**- Về hoạt động kinh doanh:**

Cùng với sự thay đổi lớn trong cơ cấu cổ đông và HĐQT, Công ty cũng có văn bản xin tạm dừng hoạt động đối với Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh tháng 08/2013 và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã chấp thuận cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Việt Quốc - Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh tạm ngừng hoạt động kể từ ngày 27/8/2013.

Tiếp đó, Công ty có chủ trương tạm ngừng kinh doanh từ ngày 01/04/2014 đến ngày 01/07/2014 để chuẩn bị nhân lực cho việc tái cơ cấu, sáp nhập. Công ty đã nộp hồ sơ xin tạm ngừng hoạt động lên Ủy ban chứng khoán Nhà nước, đồng thời ra Thông báo số 31/2014/TB-VQS ngày 01/04/2014 đến các khách hàng của Công ty về việc này.

**- Về nhân sự:**

Với chủ trương tạm dừng hoạt động để tái cơ cấu Công ty, sự thay đổi Nhân sự là điều tất yếu. Cuối năm 2013, số lượng cán bộ nhân viên làm việc tại Công ty còn 13 người.

**2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty**

**- Về tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh**

Năm 2013 doanh thu thuần đạt 2,3 tỷ giảm 72,96% so với doanh thu 2012, Lợi nhuận sau thuế âm 4,3 tỷ giảm 11,83% so với mức lỗ 4,8 tỷ của năm 2012. Tình hình hoạt động kinh doanh không khả quan một phần cũng là do khó khăn chung của thị trường và nền kinh tế, thêm vào đó là chủ trương tạm dừng hoạt động kinh doanh của Công ty, dẫn đến doanh thu bị sụt giảm mạnh.

- Về tổ chức và điều hành các hoạt động kinh doanh hàng ngày

Ban lãnh đạo đã hơi chủ quan trong việc kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh hàng ngày của các phòng ban dẫn tới việc chậm chễ trong quá trình thanh toán bù trừ và phí thành viên với Trung tâm lưu ký chứng khoán. Do đó đã dẫn tới lỗi vi phạm và nhận quyết định cảnh cáo, tạm đình chỉ hoạt động thanh toán bù trừ và hoạt động lưu ký chứng khoán.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Trong năm 2014, với nỗ lực tái cơ cấu bộ máy, cổ đông, nhân sự mạnh mẽ để kiện toàn bộ máy hoạt động, cùng với sự hỗ trợ về mặt tài chính của các Cổ đông lớn HĐQT đặt kỳ vọng Công ty sẽ có những thay đổi đột phá trong hoạt động kinh doanh, giúp Công ty hoạt động hiệu quả, tăng cường năng lực tài chính, đảm bảo tính cạnh tranh trên thị trường chứng khoán.

**V. Quản trị công ty**

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ cổ phần sở hữu có quyền biểu quyết	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Văn Đính	Chủ tịch HĐQT	360.000	8%	
2	Bà Bùi Thị Nụ	Ủy viên HĐQT Trưởng BKS	450.000	10%	
3	Ông Lê Việt Cường	Ủy viên HĐQT	450.000	10%	
4	Bà Nguyễn Thị Hương Giang	Chủ tịch HĐQT (đã miễn nhiệm)	0	0%	

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2013, HĐQT Công ty đã tổ chức 04 cuộc họp, cụ thể như sau:

- Ngày 12/04/2013, HĐQT họp về việc bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Lan Anh GD Tài chính công ty.
- Ngày 15/07/2013, HĐQT họp về việc tạm ngừng hoạt động Chi nhánh tại TP.HCM
- Ngày 03/09/2013, HĐQT họp về việc Rút nghiệp vụ Môi giới Chứng khoán
- Ngày 08/10/2013: Họp HĐQT về việc Miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT của Bà Nguyễn Thị Hương Giang và bổ nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT đối với Ông Nguyễn Văn Đính.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Văn Đính	Chủ tịch HĐQT	01	100%	
2	Bà Bùi Thị Nụ	Ủy viên HĐQT	04	100%	
3	Ông Lê Việt Cường	Ủy viên HĐQT	04	100%	
4	Bà Nguyễn Thị Hương Giang	Chủ tịch HĐQT (đã miễn nhiệm)	04	100%	

**d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.**

Ông Lê Việt Cường và Bà Bùi Thị Nụ là hai thành viên HĐQT không điều hành đã tham dự các buổi họp HĐQT, Ban giám đốc, tham gia đóng góp ý kiến cho Công ty trong các kế hoạch kinh doanh.

**e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có**

**f) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không có**

**2. Ban Kiểm soát**

**a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:**

Ban Kiểm soát chỉ có 1 thành viên là Bà Bùi Thị Nụ - Trưởng Ban kiểm soát:

**b) Hoạt động của Ban kiểm soát:**

*Trong năm 2013, Ban kiểm soát đã thống kê các quyết định tạm đình chỉ và cảnh cáo đối với Công ty do đã vi phạm một số quy định như sau:*

- Ngày 09/07/2013, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) đã có Quyết định số 123/QĐ-VSD về việc cảnh cáo CTCP chứng khoán Việt Quốc (VQS) do không hoàn trả tiền vay sử dụng Quỹ hỗ trợ thanh toán theo đúng thời gian quy định tại các quy chế nghiệp vụ của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam;
- Ngày 26/08/2013, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) đã có Quyết định số 144/QĐ-VSD về việc đình chỉ tạm thời hoạt động bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán của Công ty cổ phần Chứng khoán Việt Quốc (VQS) từ ngày 27/08/2013 đến ngày 10/09/2013, trừ việc thanh toán cho các giao dịch chứng khoán thực hiện tại các ngày 22, 23 và 26/08/2013 (ngày thanh toán lần lượt là 27, 28, và 29/08/2013) do trong thời gian bị đình chỉ tạm thời hoạt động lưu ký vẫn không hoàn trả đủ tiền vay sử dụng Quỹ hỗ trợ thanh toán theo thông báo của Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam;
- Quyết định số 423/QĐ-SGDHN ngày 26/08/2013 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội đình chỉ hoạt động giao dịch của CTCP Chứng khoán Việt



- Quốc tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (trên cả thị trường niêm yết và thị trường UPCoM) kể từ ngày 27/08/2013 đến ngày 10/09/2013 do bị đình chỉ tạm thời hoạt động thanh toán bù trừ giao dịch chứng khoán;
- Quyết định của Sở GDCK Tp.HCM quyết định đình chỉ hoạt động giao dịch của CTCP Chứng khoán Việt Quốc tại Sở GDCK Tp.HCM từ ngày 27/8/2013 đến ngày 10/9/2013 do bị Trung tâm Lưu ký chứng khoán (VSD) đình chỉ tạm thời hoạt động thanh toán bù trừ giao dịch chứng khoán;
  - Ngày 19/12/2013, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) đã có Quyết định số 167/QĐ-VSD về việc cảnh cáo CTCP chứng khoán Việt Quốc do vi phạm quy định về nộp phí tại Quy chế Thành viên ban hành kèm theo Quyết định số 02/QĐ-VSD ngày 08/01/2013 và Quyết định số 158/QĐ-VSD ngày 01/11/2013 về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế Thành viên của Tổng Giám đốc Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam;
  - Ngày 30/12/2013, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) đã có Quyết định số 170/QĐ-VSD về việc đình chỉ tạm thời hoạt động lưu ký chứng khoán đối với CTCP chứng khoán Việt Quốc (VQS) từ ngày 31/12/2013 đến 14/01/2014 do vi phạm quy định về nộp phí tại Quy chế Thành viên ban hành kèm theo Quyết định số 02/QĐ-VSD ngày 08/01/2013 và Quyết định số 158/QĐ-VSD ngày 01/11/2013 về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế Thành viên của Tổng Giám đốc Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

Ban kiểm soát cũng đề nghị HĐQT, Ban lãnh đạo phải có các biện pháp giải quyết, khắc phục các trường hợp xảy ra lỗi vi phạm quy định của các cơ quan quản lý.

Trong năm 2013 Ban kiểm soát đã có những hoạt động sau:

- Tham gia tổ chức Đại hội đồng cổ đông;
  - Tham gia các cuộc họp HĐQT, Ban giám đốc;
  - Tham gia các buổi làm việc của Ban lãnh đạo công ty về kế hoạch kinh doanh năm, các báo cáo hàng quý;
  - Xem xét các Báo cáo tài chính quý, bán niên, năm do Ban giám đốc và phòng Tài chính – Kế toán lập;
  - Kiểm soát hoạt động: Đánh giá việc quản trị rủi ro trong hoạt động kinh doanh, kiểm tra đánh giá tính tuân thủ các quy trình hoạt động của các bộ phận;
  - Tham gia các buổi làm việc về chiến lược hoạt động của Công ty.
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát
- a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIỆT QUỐC**

Theo quy định của Điều lệ Công ty, thù lao của HĐQT, BKS do ĐHĐCĐ quyết định, tuy nhiên hiện tại hoạt động kinh doanh của Công ty đang bị thua lỗ nên HĐQT và BKS không có thù lao.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Tháng 8/2013, bà Nguyễn Thị Hương Giang – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty đã bán toàn bộ số cổ phần của mình (**3.600.000 cổ phần** tương ứng với tỷ lệ nắm giữ **80%** vốn điều lệ của VQS) cho 10 cá nhân khác. Cụ thể như sau:

STT	Bên mua	Số lượng cổ phần chuyển nhượng	Tỷ lệ sở hữu tương ứng
1	Ông Nguyễn Văn Đính	360.000	8%
2	Ông Nguyễn Trọng Toàn	360.000	8%
3	Ông Vũ Khắc Thích	360.000	8%
4	Ông Bùi Hải Tân	360.000	8%
5	Ông Nguyễn Đức Long	360.000	8%
6	Ông Nguyễn Tiến Dũng	360.000	8%
7	Ông Bùi Văn Quỳnh	360.000	8%
8	Bà Nguyễn Thị Vân	360.000	8%
9	Ông Trương Hoài Nam	360.000	8%
10	Ông Đỗ Việt Dũng	360.000	8%
<b>Tổng cộng</b>		<b>3.600.000</b>	<b>80%</b>

Như vậy kể từ tháng 08/2013, 10 cổ đông nhận chuyển nhượng của bà Nguyễn Thị Hương Giang đã trở thành **cổ đông lớn** của Công ty.

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIỆT QUỐC**

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

Giao dịch với các bên liên quan phát sinh trong năm:

Các bên liên quan	Mối quan hệ	Nội dung nghiệp vụ	Giá trị giao dịch (VND)	
			Năm 2013	Năm 2012
Công ty Cổ phần Đầu tư Việt Quốc	Là công ty có 50% vốn của 02 cổ đông lớn của Công ty và 50% vốn của thành viên Ban Tổng Giám đốc	Trả tiền thuê văn phòng, trả tiền điện nước	179.999.998	2.028.408.235
Bà Bùi Thị Nụ	Ủy viên Hội đồng quản trị	Hợp đồng vay cá nhân số 01/2013/HĐTD, thời hạn vay 6 tháng với lãi suất 7%/năm và số 02/2013/HĐTD thời hạn 3 tháng với lãi suất 7%/năm.	4.867.500.000	0
Ông Nguyễn Thành Nam	Tổng Giám đốc	Tắt toán hợp đồng hợp tác đầu tư số 15/2011/HĐHTĐT ngày 01/01/2011 bằng tiền mặt	0	12.055.579.205
Ông Nguyễn Thành Nam	Tổng Giám đốc	Tạm ứng	6.000.000	5.000.000
Ông Nguyễn Thành Nam	Tổng Giám đốc	Hoàn tạm ứng	7.000.000	525.594.681

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Công ty có ban hành Quy chế quản trị Công ty. Mô hình quản trị và cơ cấu bộ máy quản lý hiện tại đã đáp ứng được nhu cầu quản trị, quản lý công ty, đảm bảo tuân thủ theo pháp luật hiện hành.

## VI. Báo cáo tài chính

### 1. Ý kiến kiểm toán

Số: 409 /2014/BCKT/TC

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

Về Báo cáo tài chính năm 2013 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Việt Quốc

**Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIỆT QUỐC**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Chứng khoán Việt Quốc, được lập ngày 25 tháng 08 năm 2014, từ trang 06 đến trang 26, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2013, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

**Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam áp dụng cho các công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

**Trách nhiệm của kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

**Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Việt Quốc tại ngày 31/12/2013, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm

tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam áp dụng cho các công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

**Vấn đề cần nhấn mạnh**

*Không phù nhận ý kiến nêu trên, chúng tôi muốn lưu ý người đọc rõ rằng: Các khoản phải thu đã hết hạn thanh toán theo hợp đồng và đã được gia hạn đến tháng 03/2014 có giá trị là 16.905.408.657 VND nhưng đến thời điểm phát hành báo cáo này Công ty vẫn chưa thu hồi được. Yếu tố này dẫn đến sự nghi ngờ về khả năng thu hồi nợ, ảnh hưởng đến khả năng hoạt động kinh doanh của Công ty.*

Hà Nội, ngày 29 tháng 08 năm 2014

Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long – T.D.K

Tổng Giám đốc

Kiểm toán viên

**TU QUYNH HANH**

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 0313-2013-045-1

**PHAN VĂN THUẬN**

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 2024-2013-045-1



2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo của Công ty đã được kiểm toán theo quy định của Pháp luật về kế toán và kiểm toán, bao gồm:

- Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2013
- Báo cáo kết quả kinh doanh 2013
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2013
- Thuyết minh báo cáo tài chính 2013

(Chi tiết xem phụ lục BCTC kiểm toán 2013 đính kèm)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HĐQT, VT.

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN THÀNH NAM